

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Số: 18/TB-TCKT

Hoàng Tân, ngày 12 tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO

**Niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách
quý III và 9 tháng năm 2022**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 309/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND phường Hoàng Tân về việc phân bổ dự toán thu chi ngân sách phường Hoàng Tân năm 2022;

Nay UBND phường Hoàng Tân thông báo về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý III và 9 tháng năm 2022 cụ thể như sau:

1/ Thời gian niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý III và 9 tháng năm 2022 kể từ hồi 7h giờ 00 phút ngày 14 tháng 10 năm 2022 đến 7 giờ 00 phút ngày 14 tháng 11 năm 2022

2/ Địa điểm niêm yết công khai tại: Phòng một cửa của UBND phường Hoàng Tân và công thông tin điện tử phường Hoàng Tân

Nội dung này được thông báo trên đài truyền thanh phường

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu công chức Kế toán - ngân sách phường, Đài truyền thanh phường thông báo tới toàn thể cán bộ, công chức cơ quan và nhân dân được biết./.

Nơi nhân:

- Lãnh đạo UBND phường;

-Đài TT phùng;

-Luru VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cấp

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: UBND phường Hoàng Tân

Chương:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Tân, ngày 12 tháng 10 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

UBND phường Hoàng Tân công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2022 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III năm 2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý III năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	10	2,878	28,78	81,60
I	Số thu phí, lệ phí	10	2,878	28,78	81,60
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	10	2,878	28,78	81,60
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.950,256	1.065,877	21,53	80,01
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.950,256	1.065,877	21,53	80,01
1	Chi quản lý hành chính	4.227,708	826,107	19,54	73,14
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.991,708	810,106745	20,29	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	236	16	6,78	1,42
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0		
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11,7	0,3	2,56	100,00
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11,7	0,3	2,56	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	24	0		
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	24			
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội	388,79	161,270162	41,48	206,90
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	388,79	120,932162	31,10	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		40,338		51,75
6	Chi hoạt động kinh tế	122,668	19,9975	16,30	19,70
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	122,668	19,9975	16,30	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	30	0	0,00	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	30	0	0,00	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	42	39,417766	93,85	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	42	39,417766	93,85	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	67,39	9,7026	14,40	70,78
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	67,39	9,7026	14,40	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	36	9,0818	25,23	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	36	9,0818	25,23	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 12 tháng 10 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cấp

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: UBND phường Hoàng Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương:

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Tân, ngày 12 tháng 10 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

UBND phường Hoàng Tân công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 9 tháng năm 2022 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng năm 2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	10	13,041	130,41	90,15
I	Số thu phí, lệ phí	10	13,041	130,41	90,15
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
I	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	10	13,041	130,41	90,15
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.950,256	3.100,732	62,64	94,65
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.950,256	3.100,732	62,64	94,65
1	Chi quản lý hành chính	4.227,708	2.586,888	61,19	91,31
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.991,708	2362,563261	59,19	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	236	224,325	95,05	7,92
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0		
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11,7	0,9	7,69	100,00
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11,7	0,9	7,69	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	24	0		
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	24			
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội	388,79	340,665162	87,62	123,27
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	388,79	300,327162	77,25	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		40,338		
6	Chi hoạt động kinh tế	122,668	29,8315	24,32	23,44
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	122,668	29,8315	24,32	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	30	30	100,00	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	30	30	100,00	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	42	54,978836	130,90	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	42	54,978836	130,90	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	67,39	37,4059	55,51	128,16
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	67,39	37,4059	55,51	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	36	20,0627	55,73	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	36	20,0627	55,73	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 12 tháng 10 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cấp